

Duỳn Hải, ngày 08 tháng 01 năm 2025

Số: 17/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A. Trụ sở chính: Số 4 đường D1, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Kim Ngọc T. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ theo văn bản ủy quyền số 3287/UQ-NHKL ngày 29/11/2024.

Bị đơn:

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp H, xã ĐH, huyện D, tỉnh Trà Vinh;

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp H, xã ĐH, huyện D, tỉnh Trà Vinh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T đồng ý trả cho Ngân hàng A tổng số tiền bằng 115.332.944 (Một trăm mười lăm triệu ba trăm ba mươi hai nghìn chín trăm bốn mươi bốn) đồng. Trong đó: tiền vốn vay bằng 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, tiền nợ lãi tính đến ngày 31/12/2024 bằng 15.332.944 (Mười lăm triệu ba trăm ba mươi hai nghìn chín trăm bốn mươi bốn) đồng.

- Về thời gian thực hiện: Các bên thoả thuận thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số

176/23/HĐTD/1601-8797 ngày 05 tháng 11 năm 2023 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc.

Trường hợp anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thanh toán nợ cho ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu của anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T tại:

+ Thửa 765, diện tích đo đạc thực tế 6.649,1m² nằm trong tổng diện tích 8.438,7 loại đất trồng cây hàng năm khác, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do ông Phạm Văn M đứng tên;

Kích thước, tứ cận đối với đo đạc thực tế 6.649,1m² nằm trong tổng diện tích 8.438,7 loại đất trồng cây hàng năm khác, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh được thể hiện theo sơ đồ hiện trạng nằm trong biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 13/12/2024.

+ Tài sản trên thửa 765, diện tích đo đạc thực tế 6.649,1m² nằm trong tổng diện tích 8.438,7 loại đất trồng cây hàng năm khác, tờ bản đồ số 9 tọa lạc tại ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh gồm:

Nhà chính: Kết cấu cột bê tông cốt thép, kèo thép, không móng (triệt), vách tole, mặt trước xây tường, mái tole, kết cấu đỡ thép, nền lót gạch men, không trần, diện tích 4,9m x 15,5m = 66,15m²;

Nhà sau: Nhà khung tiền chế, nền láng xi măng, diện tích 3,9m x 4,9m = 19,11m².

- Về án phí hòa giải thành là 2.883.324 (Hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn) đồng.

- Ngân hàng A phải chịu 1.441.662 (Một triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi hai) đồng án phí dân sự. Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T phải chịu 1.441.662 (Một triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi hai) đồng án phí dân sự. Nhưng anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí bằng 2.883.324 (Hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn) đồng (chịu thay cho Ngân hàng 1.441.662 đồng). Như vậy, anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T phải nộp số tiền án phí 2.883.324 (Hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn) đồng.

- Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền 2.741.416 (Hai triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn bốn trăm mười sáu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại lại thu số 0014436 ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 1.500.000 (*Một triệu năm trăm*) đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Số tiền này Ngân hàng A đã tạm ứng trước 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn*) đồng nên anh Phạm Văn M và chị Nguyễn Thị T phải trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền 1.500.000 (*Một năm trăm triệu*) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ trong giai đoạn Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Duyên Hải
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mỹ Linh